

Đơn vị: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Chương: 412

CÔNG KHAI GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNN ngày tháng 12 năm 2024 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó						
				1. Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2. Chi cục Thủy lợi	3. Chi cục Kiểm lâm	4. Chi cục Chăn nuôi và Thú y	5. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	6. Trung tâm Khuyến nông	7. BQL Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng
1	2	3	4=5+6+...+12	5	6	7	8	9	10	12
	Dự toán chi ngân sách nhà nước bổ sung	1.473.500.000	1.473.500.000	236.735.000	58.885.000	334.005.000	298.365.000	200.380.000	202.935.000	142.195.000
1	Chi quản lý hành chính (Loại 340, khoản 341)	729.610.000	729.610.000	236.735.000	58.885.000	272.740.000	84.030.000	77.220.000	0	0
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	729.610.000	729.610.000	236.735.000	58.885.000	272.740.000	84.030.000	77.220.000		
2	Chi sự nghiệp kinh tế	743.890.000	743.890.000	0	0	61.265.000	214.335.000	123.160.000	202.935.000	142.195.000
a	Sự nghiệp nông nghiệp (Loại 280, khoản 281)	540.430.000	540.430.000	0	0	0	214.335.000	123.160.000	202.935.000	0
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	540.430.000	540.430.000				214.335.000	123.160.000	202.935.000	
b	Sự nghiệp lâm nghiệp (Loại 280, khoản 282)	203.460.000	203.460.000	0	0	61.265.000	0	0	0	142.195.000
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	203.460.000	203.460.000			61.265.000				142.195.000